TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **250**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 326/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh N** – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Đ** – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Đại .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Đại thuận t ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Đ có 02 (hai) con chung. Bà N và ông Đ thống nhất:

Bà Nguyễn Thị Thanh N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trọng N1 – sinh ngày 24/02/2016.

Ông Nguyễn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Ngọc V – sinh ngày 07/01/2010.

Bà N và ông Đ không ai phải cấp dưỡng cho nhau nuôi các con chung và các bên có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom 02 con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà N và ông Đ, mỗi người phải nộp 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà N tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí cho ông Đ. Như vậy, bà N phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005833 ngày 14/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. H lại cho bà N số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS.ND Thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THA.DS Thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã Ninh Bình, thị xã Ninh Hòa (Số 100 ngày 28/11/2007);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Đạt